

LỊCH KIỂM TRA HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2025-2026

Ngày kiểm tra	Môn kiểm tra	Hình thức (Trắc nghiệm-TN, Tự luận)	Thời gian làm bài	Thời gian phát đề	Thời gian tính giờ làm bài	Thời gian thu bài
Thứ Năm 25/12/2025 (Sáng)	Ngữ văn 11	Tự luận	90 phút	7h45	7h50	9h20
	Ngữ văn 12	Tự luận	120 phút	7h45	7h50	9h50
	GDKT&PL 11	Trắc nghiệm	50 phút	9h35	9h40	10h30
	GDKT&PL 12	Trắc nghiệm	50 phút	10h05	10h10	11h00
Thứ Năm 25/12/2025 (Chiều)	Ngữ văn 10	Tự luận	90 phút	13h30	13h35	15h05
	Hóa 10	Trắc nghiệm	50 phút	15h20	15h25	16h15
Thứ Sáu 26/12/2025 (Sáng)	Vật lí 12	Trắc nghiệm	50 phút	7h45	7h50	8h40
	Vật lí 11	Trắc nghiệm	50 phút	7h45	7h50	8h40
	Địa lí 12	Trắc nghiệm	50 phút	8h55	9h00	9h50
	Địa lí 11	Trắc nghiệm	50 phút	8h55	9h00	9h50
Thứ Sáu 26/12/2025 (Chiều)	Ngoại ngữ 10	TN+Tự luận	90 phút	13h30	13h35	15h05
	Sinh 10	Trắc nghiệm	50 phút	15h20	15h25	16h15
Thứ Bảy 27/12/2025 (Sáng)	Ngoại ngữ 1 K12	Trắc nghiệm	50 phút	7h55	8h00	8h50
	Ngoại ngữ 1 K11	TN+Tự luận	90 phút	7h55	8h00	9h30
Thứ Hai 29/12/2025 (Sáng)	Toán 12	Trắc nghiệm	90 phút	7h45	7h50	9h20
	Toán 11	TN+Tự luận	90 phút	7h45	7h50	9h20
	Lịch sử 12	Trắc nghiệm	50 phút	9h35	9h40	10h30
	Lịch sử 11	Trắc nghiệm	50 phút	9h35	9h40	10h30
Thứ Hai 29/12/2025 (Chiều)	Toán 10	TN+Tự luận	90 phút	13h30	13h35	15h05
	Vật lí 10	Trắc nghiệm	50 phút	15h20	15h25	16h15
Thứ Ba 30/12/2025 (Sáng)	Sinh 12	Trắc nghiệm	50 phút	7h45	7h50	8h40
	Sinh 11	Trắc nghiệm	50 phút	7h45	7h50	8h40
	Hóa 12	Trắc nghiệm	50 phút	8h55	9h00	9h50
	Hóa 11	Trắc nghiệm	50 phút	8h55	9h00	9h50